

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số : 03/2019/KDTM-ST

Ngày : 04-12-2019

V/V “tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Hải.

Ông Đinh Ngọc Đình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Duy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Lan- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý 05/2019/TLST-TM ngày 05 tháng 6 năm 2019 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXTM-ST ngày 29 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (Ngân hàng SHB). Địa chỉ: số 77 đường Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành T. Địa chỉ: đường V, Phường 2, Thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến Pt. Địa chỉ: ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N: Ông Phạm Minh T. Địa chỉ: ấp Lộ Đá, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Thái Thị P. Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện P, tỉnh An Giang. Địa chỉ cư trú: Ấp 5, xã H, huyện M, tỉnh Hậu Giang.

2. Ông Phạm Minh T. Địa chỉ: ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23-4-2019 và quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Thành T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 10/5/2018

Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (Ngân hàng SHB) chi nhánh T ký hợp đồng tín dụng với bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P vay với số tiền 3.000.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay để mua bán lúa gạo theo hợp đồng tín dụng số 118/2018/HĐHM-CN/SHB.131500 ngày 10/5/2018, lãi suất cho vay 9.5%/ năm cố định trong 05 tháng, lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn, phạt lãi chậm trả của tiền lãi, thanh toán vốn gốc và lãi vào ngày 25 hằng tháng đến khi xong nợ. Bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P đã vi phạm hợp đồng tín dụng từ ngày 25/3/2019 bà N không thanh toán vốn và lãi cho ngân hàng (Bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P đã vi phạm tại Điều 1.5 của hợp đồng tín dụng). Đến ngày 03/12/2019 bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P chưa thanh toán cho Ngân hàng 3.000.000.000 đồng vốn và lãi trong hạn là 217.796.613 đồng, lãi quá hạn là 51.143.841 đồng, tiền phạt lãi chậm trả là 2.857.273 đồng. Tổng cộng vốn vay, tiền lãi, tiền phạt lãi chậm trả là 3.271.797.727 đồng.

Phần tài sản đảm bảo cho việc thế chấp bao gồm:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 50, tờ bản đồ số 01, diện tích 641,9m².
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 49, tờ bản đồ số 01, diện tích 358,8m².
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1386, tờ bản đồ số 01, diện tích 1.526,6m².

Các tài sản này thuộc sở hữu của bà Phạm Thị Kim N, theo Hợp đồng thế chấp bảo đảm nợ vay số 50/2018/HĐTC-CN/SHB.131500 và số 51/2018/HĐTC-CN/SHB.131500 ngày 10/5/2018, do văn phòng công chứng Võ Duy T công chứng, số công chứng 593 và 594, Quyền số 01/2018TP/CC-SCC/HĐGD và đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Long Mỹ tỉnh Hậu Giang.

Đến nay mặt dù hợp đồng chưa đến hạn nhưng bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P đã vi phạm thỏa thuận của hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng yêu cầu bà N thanh toán một lần, tổng cộng vốn vay, tiền lãi và tiền phạt lãi chậm trả là 3.271.797.727 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P không thanh toán số tiền trên thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của bà N để thanh toán nợ cho Ngân hàng SHB theo hợp đồng thế chấp đã thỏa thuận. Toàn bộ số tiền thu được dùng để thực hiện trả nợ cho bà N đối với Ngân hàng SHB, nếu số tiền phát mãi còn thiếu thì bà N phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản.

Ông Phạm Minh T là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ tỉnh Hậu Giang bà Thái Thị P là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: “ ...Tôi đã được Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ giải thích các quy định của pháp luật và thủ tục làm đơn vắng mặt nhưng tôi không liên quan gì. Tuy nhiên, tôi chỉ trình bày ý kiến của tôi là tôi có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án...”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Người tiến hành tố tụng: Từ khi thụ lý cho đến khi giải quyết vụ án dân sự Thẩm phán tuân thủ các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Những người tham gia phiên tòa: Các đương sự thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Ngân hàng yêu cầu bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P trả cho Ngân hàng tổng cộng vốn vay, tiền lãi, tiền phạt là 3.271.797.727 đồng. Bà N đã vi phạm thỏa thuận của hợp đồng tín dụng với Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện bà N là phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

Tại phiên tòa các đương sự không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ, cũng như không yêu cầu đưa thêm người tham gia tố tụng khác và không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ của vụ án và kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (Ngân hàng SHB) khởi kiện bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng” được quy định tại các điều 30, 35, 36, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành. Bà , ông T vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy Ngân hàng SHB yêu cầu bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P phải trả cho Ngân hàng tổng cộng vốn vay, tiền lãi và tiền phạt lãi chậm trả là 3.271.797.727 đồng.

Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho ông T là người được bà Phạm Thị Kim N Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P ủy quyền và ông T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án ông T, bà P vẫn vắng mặt không có lý do. Ông T có địa chỉ cư trú tại số 390/2 ấp Lộ Đá, xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Ngày 08/6/2019 bà Nn, bà H, ông T đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại số 390/2 ấp Lộ Đá, xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An cho ông T và ông N, ông T không thông báo địa chỉ mới cho cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về cư trú làm cho người khởi kiện không biết được nhằm mục đích che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện, Tòa án giải quyết theo thủ tục chung theo điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều đó chứng tỏ ông T đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, nên cần buộc bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng tổng cộng vốn vay, tiền lãi và tiền phạt lãi chậm trả là 3.271.797.727 đồng theo quy định tại các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; các điều 306, 319 Luật thương mại năm 2005.

Lãi suất phát sinh sau ngày 03/12/2019 tiếp tục được tính theo thỏa thuận của hợp đồng vay vốn cho đến khi bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P trả xong nợ trên cho Ngân hàng theo quy định tại Điều 91, 95 Luật các

tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 306, 319 Luật thương mại 2005.

Phần tài sản đảm bảo cho việc thế chấp bao gồm:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 959965 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 04947) do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 14/12/2016; Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 50, tờ bản đồ số 01, diện tích 641,9m².
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 959966 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 04948) do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 15/12/2016; Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 49, tờ bản đồ số 01, diện tích 358,8m².
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 959967 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 04949) do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 15/12/2016; Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 1386, tờ bản đồ số 01, diện tích 1.526,6m².

Các tài sản này thuộc sở hữu của bà Phạm Thị Kim N, theo Hợp đồng thế chấp bảo đảm nợ vay số 50/2018/HĐTC-CN/SHB.131500 và số 51/2018/HĐTC-CN/SHB.131500 ngày 10/5/2018, do văn phòng công chứng Võ Duy T công chứng, số công chứng 593 và 594, Quyền số 01/2018TP/CC-SCC/HĐGD và đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Long Mỹ tỉnh Hậu Giang.

Trường hợp bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P không thanh toán số tiền trên thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của bà N để thanh toán nợ cho Ngân hàng SHB theo hợp đồng thế chấp đã thỏa thuận. Toàn bộ số tiền thu được dùng để thực hiện trả nợ cho bà N đối với Ngân hàng SHB, nếu số tiền phát mãi còn thiếu bà N vẫn phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản.

[3] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng Ngân hàng đã nộp xong, nên bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P phải có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền 3.000.000 đồng.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát: Về toàn bộ nội dung vụ án là phù hợp.

[5] Từ nhận định trên, xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về tranh chấp hợp đồng tín dụng là có căn cứ, nên cần chấp nhận yêu cầu này của Ngân hàng.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận, nên Ngân hàng không phải chịu án phí. Bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 30, 35, 36, 39, 147, 192, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; các điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và các điều 306, 319 Luật thương mại 2005.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (Ngân hàng SHB) về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng” với bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P.

Buộc bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng 3.000.000.000 đồng vốn và lãi trong hạn là 217.796.613 đồng, lãi quá hạn là 51.143.841 đồng, tiền phạt lãi chậm trả là 2.857.273 đồng. Tổng cộng vốn vay, lãi, tiền phạt là 3.271.797.727 đồng.

Lãi phát sinh sau ngày 03/12/2019 được tính theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng cho đến khi bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

Phần tài sản đảm bảo cho việc thế chấp bao gồm:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 959965 (sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 04947) do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 14/12/2016; Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 50, tờ bản đồ số 01, diện tích 641,9m².

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 959966 (sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 04948) do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 15/12/2016; Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 49, tờ bản đồ số 01, diện tích 358,8m².

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 959967 (sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 04949) do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 15/12/2016; Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 1386, tờ bản đồ số 01, diện tích 1.526,6m².

Các tài sản này thuộc sở hữu của bà Phạm Thị Kim N, theo Hợp đồng thế chấp bảo đảm nợ vay số 50/2018/HĐTC-CN/SHB.131500 và số 51/2018/HĐTC-CN/SHB.131500 ngày 10/5/2018, do văn phòng công chứng Võ Duy T công chứng, số công chứng 593 và 594, Quyền số 01/2018TP/CC-SCC/HĐGD và đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Long Mỹ tỉnh Hậu Giang.

Trường hợp bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P không thanh toán số tiền trên thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P để thanh toán nợ cho Ngân hàng SHB theo hợp đồng thế chấp đã thỏa thuận. Toàn bộ số tiền thu được dùng để thực hiện trả nợ cho bà Phạm Thị Kim N, Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P đối với Ngân hàng SHB, Nếu số tiền phát mãi còn thiếu bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P vẫn phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản. Phần tài sản đảm bảo cho việc thế chấp hợp đồng tín dụng tiếp tục thực hiện đến khi bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Phạm Thị Kim N- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Kể từ ngày bản án (quyết định) có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Ngân hàng không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, Ngân hàng được nhận lại 46.000.000 đồng (bốn mươi sáu triệu đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002080 ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Bà Phạm Thị Kim Ngân- Đại diện hộ kinh doanh cá thể Thành Tiến P phải chịu 97.435.955 đồng (chín mươi bảy triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn chín trăm năm mươi lăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- Viện kiểm sát huyện
- Chi cục THA dân sự huyện
- Các đương sự
- Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Bảo Trí